

## QUY CHẾ

### Thi đua, khen thưởng năm học 2024 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-MNHN ngày /10/2024  
của trường mầm non Hòa Nghĩa)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, nội dung, cách thức thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng ở trường mầm non Ngũ Đoan năm học 2024 - 2025.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng các tập thể (Tổ chuyên môn, nhóm, lớp), cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) trường mầm non Ngũ Đoan.

#### Điều 3. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu của thi đua là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể trong thực hiện nhiệm vụ.

#### Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

- Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể trực tiếp lao động.

#### Điều 5. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”. Để xét đề nghị người đứng đầu tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua thành phố.

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố”. Để xét đề nghị người đứng đầu UBND huyện tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong thành phố.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Để xét đề nghị người đứng đầu UBND huyện tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cấp huyện công nhận.

4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

5. Xếp loại thi đua hàng tháng

6. Giáo viên dạy giỏi cấp trường: Để tặng cho giáo viên có đủ các điều kiện tham gia thi theo quy định và thi được xếp loại ở mức điểm đạt theo quy định của Hội thi.

#### **Điều 6. Danh hiệu thi đua đối với tập thể**

a) Tập thể lớp tiên tiến;

b) Tập thể lớp xuất sắc.

#### **Điều 7. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua**

1. Phong trào thi đua.

2. Thành tích thi đua.

3. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

#### **Điều 8. Các loại hình khen thưởng**

1. Khen thưởng công trạng là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

3. Khen thưởng phong trào thi đua là khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động, chỉ đạo trong thời gian cụ thể hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

#### **Điều 9. Hình thức khen thưởng**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

2. Giấy khen.

### **Điều 10. Căn cứ xét khen thưởng**

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng.

3. Điều kiện và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

4. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

5. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ. Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

6. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

### **Điều 11. Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành trên cơ sở ngân sách nhà nước (chuyên môn nghiệp vụ); bằng nguồn kinh phí tiết kiệm và nguồn thu hợp pháp khác của nhà trường (nếu có).

2. Quỹ thi đua, khen thưởng được dùng để chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ trong năm học; chi in, làm hiện vật khen thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho cá nhân, tập thể.

3. Người ra quyết định khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng (chuyên môn nghiệp vụ) của nhà trường.

### **Điều 12. Hành vi bị nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng**

1. Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi.

2. Cản trở, nhũng nhiễu, tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.

3. Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng.

4. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái pháp luật.

5. Sử dụng hiện vật khen thưởng trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, tác động xấu đến xã hội.

6. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trái quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN**

## **DANH HIỆU THI ĐUA**

### **Điều 13. Hình thức, phạm vi tổ chức thi đua**

1. Hình thức tổ chức thi đua gồm:

a) Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức, phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng kỳ, năm học của nhà trường. Kết thúc tháng, kỳ, năm học các tổ tiến hành bình xét và đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng, cuối năm học bình xét các danh hiệu thi đua đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng bình xét khen thưởng tại trường và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

b) Thi đua theo chuyên đề (theo đợt): Là các đợt thi đua được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đợt xuất từng giai đoạn và từng thời gian nhất định. Cá nhân, tập thể hoàn hành tốt mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

2. Phạm vi tổ chức thi đua gồm:

a) Toàn trường

b) Tổ chuyên môn.

### **Điều 14. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và tiêu chí, thời gian, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua.

2. Phát động, triển khai, thực hiện phong trào thi đua.

3. Kiểm tra, giám sát phong trào thi đua.

4. Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

5. Sơ kết, tổng kết và khen thưởng: Phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng, những tồn tại, hạn chế và rút ra bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

### **Điều 15. Thẩm quyền phát động, chỉ đạo phong trào thi đua**

1. Hiệu trưởng phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn trường.

2. Hiệu trưởng phối hợp với Công đoàn nhà trường phát động, tổ chức, chỉ đạo, tổng kết, nhân rộng phong trào thi đua trong nhà trường. Chủ động phát hiện, lựa chọn các điển hình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc hoặc đợt xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

3. Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên) các tổ chuyên môn, tập thể lớp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, phối hợp với nhà trường để phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến. Tham gia tuyên truyền, vận động đoàn viên, thành viên tham gia vào phong trào thi đua. Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng, kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định về thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 16. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”. Để xét đề nghị người đứng đầu tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua thành phố.

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố”. Để xét đề nghị người đứng đầu UBND huyện tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong thành phố.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Để xét đề nghị người đứng đầu UBND huyện tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cấp huyện công nhận.

4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

5. Xếp loại thi đua hàng tháng

6. Giáo viên dạy giỏi cấp trường: Để tặng cho giáo viên có đủ các điều kiện tham gia thi theo quy định và thi được xếp loại ở mức điểm đạt theo quy định của Hội thi.

Điều 17. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

a) Tập thể lớp tiên tiến;

b) Tập thể lớp xuất sắc.

### **Chương 3**

## **NỘI DUNG, TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM THI ĐUA**

## **Điều 18. Nội dung thi đua và số điểm chuẩn quy định đánh giá hàng tháng**

Nội dung thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề, phong trào thi đua căn cứ theo nhiệm vụ trọng tâm của từng năm học và kế hoạch thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo từng năm học.

Điểm chuẩn được quy định cụ thể cho cá nhân theo từng bộ phận. Tổng điểm 100 theo Quyết định ban hành tiêu chí thi đua khen thưởng của từng năm học.

## **Điều 19. Phương pháp chấm điểm thi đua**

1. Quy trình đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua đối với cá nhân hàng tháng

a) Căn cứ bảng chấm điểm thi đua của cá nhân theo từng tổ đã được thống nhất và kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng, các thành viên của từng tổ tiến hành tự chấm điểm và gửi kết quả tự chấm điểm về Tổ trưởng chuyên môn để tổng hợp.

b) Tổ trưởng chuyên môn chủ trì tổ chức họp tổ chuyên môn để xác định kết quả chấm điểm. Tổng số điểm của các cá nhân, sau khi tổ thống nhất là căn cứ để bình xét thi đua hàng tháng.

2. Quy trình đánh giá, chấm điểm thi đua đối với cá nhân cuối năm học

a) Căn cứ bảng chấm điểm thi đua của cá nhân theo từng tổ đã được thống nhất và kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm học, các thành viên của từng tổ tiến hành tự chấm điểm và gửi kết quả tự chấm điểm về Tổ trưởng chuyên môn để tổng hợp.

b) Tổ trưởng chuyên môn chủ trì tổ chức họp tổ chuyên môn để xác định kết quả chấm điểm. Tổng số điểm của các cá nhân, sau khi tổ thống nhất là căn cứ để bình xét thi đua cuối năm học.

c) Hội đồng thi đua khen thưởng tổ chức họp để bình xét, đề nghị các cấp công nhận khen thưởng các danh hiệu thi đua cho từng cá nhân trong năm học.

3. Quy trình đánh giá, chấm điểm thi đua đối với tập thể cuối năm học hoặc cuối đợt cũng được thực hiện tương tự như quy định tại khoản 2 điều này.

4. Nguyên tắc chấm điểm

Căn cứ kết quả đạt được so với các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao của các cá nhân, tập thể để chấm điểm.

## **Điều 20. Bình xét thi đua**

1. Việc bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng áp dụng theo hình thức lấy theo điểm thi đua đạt được thứ tự từ cao đến thấp.

4. Các trường hợp không xét danh hiệu thi đua

a) Cá nhân bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Đối với cá nhân vi phạm chính sách pháp luật, đạo đức nhà giáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; có thông tin đăng tải trên mạng xã hội (những nội dung

trên khi xác minh là đúng như phản ánh); có văn bản phê bình đến thời điểm xét thi đua thì không được đề nghị xét tặng khen cao.

5. Trường hợp chưa xét thi đua: đơn vị có dấu hiệu vi phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

### **Điều 21. Khen thưởng**

Hội đồng thi đua căn cứ kết quả đánh giá hàng tháng, đánh giá thi đua thường xuyên, đánh giá thi đua theo từng chuyên đề, theo từng phong trào thi đua đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, chuyên đề thi đua, thi đua thường xuyên. Mức thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của trường.

## **Chương VI**

### **TRÁCH NHIỆM VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Điều 22. Trách nhiệm của nhà trường trong công tác thi đua, khen thưởng**

1. Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện cá nhân, tập thể có thành tích để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến; đánh giá thành tích; chịu trách nhiệm về quyết định khen thưởng và việc trình cấp trên khen thưởng.

2. Nhà trường có trách nhiệm áp dụng công nghệ thông tin về quản lý công tác thi đua, khen thưởng.

5. Công đoàn nhà trường, các tổ chuyên môn, Hội đồng thi đua khen thưởng tham mưu, giúp việc về công tác thi đua, khen thưởng có trách nhiệm sau đây:

- a) Tham mưu, đề xuất thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;
- b) Tham mưu phát động phong trào thi đua; xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua;
- c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; trình cấp có thẩm quyền quyết định việc khen thưởng;
- d) Tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua.

### **Điều 23. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường tham mưu nhà trường về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường do Hiệu trưởng là chủ tịch Hội đồng. Các thành viên của Hội đồng gồm Phó Hiệu trưởng, chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện các tổ chuyên môn, đại diện tổ văn phòng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng triệu tập họp Hội đồng định

kỳ vào đầu năm học, cuối học kỳ I, cuối tháng, cuối năm học và họp đột xuất khi có yêu cầu công việc.

## **Điều 24. Trách nhiệm của Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh**

Căn cứ vào quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan thực hiện quản lý công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi tổ chức.

## **Chương VI XỬ LÝ VI PHẠM**

### **Điều 25. Xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng**

1. Người nào có hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bị hủy bỏ, hiện vật khen thưởng và tiền thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai công trạng, thành tích để được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

d) Có kết luận, quyết định, bCCán án của cơ quan có thẩm quyền về việc người đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong khoảng thời gian tính thành tích hoặc liên quan đến thành tích để tặng giải thưởng.

8. Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được xét tặng.

## **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 26. Hiệu lực thi hành**

**Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường mầm non Hòa Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### **Điều 27. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế**

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh, hoặc nội dung nào chưa phù hợp, tổ chức, cá nhân của trường mầm non Hòa Nghĩa báo cáo, đề xuất với người đứng đầu nhà trường để xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế./.